

Số: **324/2020/QĐST-HNGĐ**

Thành phố Bến Tre, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 465/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1968.

Địa chỉ: 153B, khu phố 2, phường 7, thành phố B, tỉnh B.

Bị đơn: Ông Ngô Thanh D, sinh năm 1968.

Địa chỉ: 153B, khu phố 2, phường 7, thành phố B, tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu V và ông Ngô Thanh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu V ông Ngô Thanh D có 03 con chung

tên Ngô Thị Hồng L sinh năm 1992, Ngô Thị Như T sinh ngày 04/9/1993, Ngô Thị Tuyết O, sinh ngày 04/6/1995 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu V ông Ngô Thanh D đều khai không có.

2.3. Về án phí HNST: Bà Nguyễn Thị Thu V tự nguyện chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0005258 ngày 02/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Bà V được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND Tp. Bến Tre
- Chi cục THADS Tp. Bến Tre;
- UBND phường 7, Tp. Bến Tre.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở